ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 575/BC-UBND	*Vĩnh Phú, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL của xã Vĩnh Phú

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 09/09/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ điều chỉnh một số nội dung Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Văn bản số 1154/STP-KTVBQPPL ngày 29/04/2026 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. UBND xã Vĩnh Phú báo cáo nội dung cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhằm góp phần hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật; khắc phục triệt để các nội dung chồng chéo, vướng mắc, mâu thuẫn, quy định không rõ ràng làm phát sinh chi phí xã hội; tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, cụ thể hoá các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 17/04/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Ngày 22/05/2026 UBND xã Vĩnh Phú ban hành Kế hoạch số 204/KH-UBND thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Phú; Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 29/05/2026 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật xã Vĩnh Phú.

Thực hiện Kế hoạch tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã đã tổ chức thu thập, tập hợp đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn. Trên cơ sở đó, tiến hành kiểm tra, đối chiếu, rà soát các văn bản còn hiệu lực thuộc phạm vi quản lý nhằm đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và khả năng áp dụng trong thực tiễn.

Qua rà soát, UBND xã đã thực hiện phân loại, xác định các văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần, đồng thời xem xét các văn bản có nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc tình hình thực tiễn để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

Kết quả rà soát được tổng hợp, báo cáo đầy đủ theo yêu cầu; đồng thời đánh giá thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, kịp

thời phát hiện các quy định có dấu hiệu chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 19/10/2026), UBND xã Vĩnh Phú báo cáo kết quả như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 19/10/2026, UBND xã Vĩnh Phú đã tổng hợp 02 VBQPPL (bao gồm: 01 Quyết định của UBND xã, 01 Nghị quyết của HĐND xã) còn hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- 01 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

- 0 VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi: 0 văn bản.

*(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này).*

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 12 VBQPPL (bao gồm: 12 Quyết định của UBND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc cũ) còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- 0 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 0 văn bản.

*(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục 6 kèm theo Báo cáo này).*

2. Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất sửa đổi, bổ sung;

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất thay thế (toàn bộ);

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất bãi bỏ một phần.

- Có 01 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 0) đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Trong quá trình rà soát, không có văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo chế độ mật còn hiệu lực trên địa bàn xã Vĩnh Phú.

2.2. Về kết quả cụ thể ***(không báo cáo** đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng.

- Có 0 vấn đề mới theo đường lối, chủ trương của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật.

- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng *(nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết)*: Không có.

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

(i) Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp *(Tiêu chí về tổ chức bộ máy)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(ii) Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia *(Tiêu chí về khoa học, công nghệ)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(iii) Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới *(Tiêu chí về hội nhập quốc tế)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(iv) Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(v) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân *(Tiêu chí về kinh tế tư nhân):* Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(vi) Thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 *(Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(vii) Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo *(Tiêu chí về giáo dục và đào tạo*Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(viii) Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân *(Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân*Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(ix) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước *(Tiêu chí về kinh tế nhà nước)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(x) Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam *(Tiêu chí về phát triển văn hóa:* Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(xi) Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật*Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

(xii) Thực hiện các chủ trương **khác** gắn với địa phương *(Tiêu chí riêng khác)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 0 văn bản).

Trên có sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chủ trương của Đảng để bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết):* Không có.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) không phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) trái pháp luật.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp, tập trung vào các vấn đề: Không có.

- Có 0 nội dung của 0 VBQPPL được giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhưng VBQPPL chưa được ban hành.

Trên có sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Có 0 nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Trên có sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính.

Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản) có quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản). Đồng thời, trước mắt, đề xuất hướng dẫn áp dụng 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản), tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đối với 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản).

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, phát hiện 0 nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với 0 VBQPPL và ban hành mới 0 VBQPPL (bao gồm: 0 văn bản).

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Qua hoạt động rà soát văn bản QPPL còn hiệu lực trên địa bàn xã cho thấy: Văn bản QPPL được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; nội dung hợp hiến, hợp pháp; không có văn bản phải đề xuất xử lý theo quy định. Trong thời gian tiếp theo, UBND xã tiếp tục theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực; thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời rà soát, đánh giá sự phù hợp của các văn bản hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

Công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã được UBND xã triển khai kịp thời, nghiêm túc theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp. Việc ban hành kế hoạch, thành lập Tổ công tác, tổ chức thu thập, phân loại và rà soát văn bản được thực hiện đầy đủ, bảo đảm tiến độ đề ra.

Quá trình rà soát nhận được sự phối hợp của các bộ phận chuyên môn, góp phần bảo đảm việc đánh giá văn bản được thực hiện khách quan, toàn diện. Công tác rà soát đã giúp địa phương nắm bắt đầy đủ thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, kịp thời phát hiện những nội dung cần tiếp tục theo dõi, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác rà soát vẫn gặp một số khó khăn nhất định như: hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; việc theo dõi, cập nhật các quy định mới đòi hỏi nhiều thời gian và nhân lực; đội ngũ công chức thực hiện công tác pháp chế, kiểm tra, rà soát văn bản chủ yếu kiêm nhiệm nên khối lượng công việc lớn. Tuy nhiên, các khó khăn trên không ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát tại địa phương.

1.2. Về kết quả rà soát

Qua tổng rà soát cho thấy hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của xã được ban hành đảm bảo về thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

Chất lượng kết quả rà soát được bảo đảm trên cơ sở đối chiếu, đánh giá toàn diện các văn bản còn hiệu lực theo các tiêu chí hướng dẫn. Lộ trình xử lý văn bản trong giai đoạn 2026–2027 tiếp tục tập trung vào công tác theo dõi thi hành pháp luật, cập nhật quy định mới và rà soát thường xuyên nhằm bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Trong thời gian tới, địa phương tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế trên các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp, cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Đề xuất, kiến nghị

Nhằm nâng cao công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này.

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Vĩnh Phú. UBND xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Mạnh